TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HSST
Ngày: 23/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**: Ông Vũ Mạnh Cường**.
- Các Hội thẩm nhân dân**:** **1/ Ông Lê Ngọc Khánh**
2/ Ông Lý Và Dưỡng
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa**: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang**
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Ngọc Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Định Quán xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2018/HSST ngày 25/12/2018 đối với bị cáo:

Trần Cẩm T, sinh năm 1979 tại Cà Mau. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 1, xã K, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; Nơi đăng ký tạm trú và chổ ở: khu 1, ấp 1, xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: buôn bán. Trình độ học vấn: 02/12. Con ông Trần Văn L, sinh năm 1957 và bà Trần Thị H, sinh năm 1960. Sống chung như vợ chồng với ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1974 (không sống chung vào năm 2014); Có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2003.

**** Tiền án, tiền sự:*** Không

Bị bắt ngày 13/8/2018 được tại ngoại áp dụng biện pháp "Bảo lĩnh" ngày 27/8/2018 (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Đậu Thị H **sinh năm: 1989**

Nơi cư trú: ấp 1, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

2. Chị Hồ Như Y **sinh năm: 1994**

Nơi cư trú: ấp 3, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

3. Anh Trần Văn T **sinh năm: 1985**

Nơi cư trú: ấp 4, xã Tr, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

4. Anh Trần Văn L **sinh năm: 1985**

Nơi cư trú: ấp 4, xã Tr, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(chị H, chị Y, anh T và anh L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Cẩm T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Trần Cẩm T là chủ quán cà phê bảng hiệu "B D" thuộc ấp 1, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, tại quán không có nữ tiếp viên phục vụ mà khi có khách vào quán uống nước thì bị cao T ra pha nước, bán nước cho khách. Do buôn bán thu nhập thấp, nên từ đầu tháng 8/2018 đến ngày 13/8/2018, ngoài việc bán nước bị cáo T bắt đầu hoạt động môi giới mại dâm, bị cáo lấy các số điện thoại của các nữ tiếp viên xung quanh quán ở khu vực km120 thuộc xã P và xã Ph, huyện Định Quán để liên lạc việc mua bán dâm. Mỗi khi có khách vào quán uống nước thì bị cáo ra tiếp khách, nếu khách có nhu cầu mua dâm thì thỏa thuận trực tiếp với bị cáo T, giá mỗi lần bán dâm là 300.000 đồng, trong đó bị cáo được hưởng lợi 50.000 đồng tiền môi giới mại dâm, tiền phòng trả cho nhà nghỉ là 30.000 đồng, còn lại nữ tiếp viên được hưởng 220.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong thì bị cáo gọi điện thoại cho các nữ tiếp viên của quán khác ở khu vực km120 đến bán dâm cho khách tại các nhà nghỉ gần khu vực quán của bị cáo T.

Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 13/8/2018, Trần Văn L và Trần Văn T đến quán cà phê của bị cáo T uống nước. Sau đó, L và T gặp bị cáo T để hỏi mua dâm với nữ tiếp viên với giá 300.000đ/01người/1lượt, bị cáo T đồng ý và gọi điện thoại cho Đậu Thị H, Hồ Như Y đến quán để bán dâm cho khách. Sau đó H và Y đến quán của bị cáo T, hai bên thỏa thuận xong giá cả mua bán dâm là 300.000đ/01 người/01lượt Y, H, T cùng L đến nhà nghỉ "C H P" thuộc ấp 1, xã P để mua bán dâm. Khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, Công an huyện Định Quán phối hợp Công an xã P kiểm tra nhà nghỉ "C H P" thì phát hiện T và Y đang mua bán dâm tại phòng số 02, L và H đang mua bán dâm tại phòng số 04 nhà nghỉ "C H P"

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Cẩm T còn khai nhận: Trước đó vào đầu tháng 8/2018 bị cáo đã môi giới cho Đậu Thị H đi bán dâm cho 01 người khách không rõ lai lịch tại nhà nghỉ "C H P" với giá 300.000 đồng, bị cáo T được hưởng 50.000 đồng tiền môi giới mại dâm.

Số tiền thu lợi bất chính từ việc môi giới mại dâm của bị cáo T đến khi bị bắt là 50.000 đồng, bị cáo T đã tự nguyện giao nộp số tiền trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Định Quán, Trần Cẩm T khai nhận rõ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Bản cáo trạng số 102/CT-VKS-ĐQ ngày 20/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Trần Cẩm T về tội: "Môi giới mại dâm" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo. Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có người bên nội, ngoại là người có công với cách mạng, bị cáo có cha ruột ông Trần Văn L là hội viên Hội cựu chiến binh; ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính trong gia đình

đang nuôi con nhỏ, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; số tiền thu lợi bất chính thấp, bị cáo có trình độ học vấn thấp. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy đinh tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Áp dụng điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015 đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt:

Bị cáo Trần Cẩm T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

*** Vật chứng vụ án:**

- Số tiền 650.000 đồng, trong đó có 600.000 đồng sử dụng vào việc phạm tội và 50.000 đồng là tiền thu lợi bất chính, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số sim: 0942221271 thu giữ của Trần Cẩm T do bị cáo dùng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 04 bao cao su, trong đó có 02 bao cao su đã qua sử dụng do không có giá trị sử dụng, nên Cơ quan điều tra đã tiêu hủy.

- 02 điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu BUK màu đen, số sim: 0979401485 thu giữ của Đậu Thị H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đồng, số sim: 0941857472 thu giữ của Hồ Như Y. Công an huyện Định Quán đã ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 300.000 đồng đối với Hiền và Y về hành vi bán dâm quy định tại khoản 1, Điều 23 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực AN&TTATXH. Hồ Như Y và Đậu Thị H đã đóng phạt nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại 02 điện thoại trên cho chủ sở hữu.

Đối với Trần Văn T và Trần Văn L đã có hành vi mua dâm, Công an huyện Định Quán đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi "mua dâm" quy định tại khoản 1, Điều 22 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Đối với bà Lộc Linh C, sinh năm 1993, là chủ nhà nghỉ "C H P" là người cho Y và H thuê phòng bán dâm cho L và T. Khi thuê phòng bà C có vào sổ đăng ký lưu trú cho khách và bà C không biết việc mua bán dâm, nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà C.

Đối với đối tượng tên S (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) là người phụ bị cáo T trong việc coi quán cà phê "B D" khi bị cáo đi vắng, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, nên tách ra làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo rất ăn năn đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Cẩm T là chủ quán cà phê bảng hiệu "B D" thuộc ấp 1, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai đã có hành vi nhiều lần môi giới, dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua bán dâm. Cụ thể ngày 13/8/2018, bị cáo đã có hành vi môi giới mại dâm cho Đậu Thị H và Hồ Như Y thực hiện việc bán dâm cho Trần Văn L và Trần Văn T tại nhà nghỉ "C H P" thuộc ấp 1, xã P, huyện Định Quán và đầu tháng 8/2018 bị cáo đã môi giới cho Đậu Thị H bán dâm cho 01 người khách không rõ lai lịch tại nhà nghỉ "C H P" với giá 300.000 đồng, mỗi lần môi giới bị cáo T được hưởng 50.000 đồng.

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo Trần Cẩm T về tội "Môi giới mại dâm" theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015 (đã sửa đổi, bổ sung 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của người khác và tình hình trật tự trị an tại địa phương**.**

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã đầu thú về hành vi phạm tội trước đây; gia đình bị cáo bên nội, bên ngoại có người có công với cách mạng (Liệt sỹ Trần Văn Đ, Liệt sỹ Trần Như N là chú ruột và Liệt sỹ Mai Văn Tr là cháu ruột ông Trần Văn L cha bị cáo; Liệt sỹ Trần Văn T là anh ruột bà Trần Thị H mẹ bị cáo); cha bị cáo ông Trần Văn L là hội viên Hội cựu chiến binh đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên cần xem xét khi lượng hình cho bị cáo. Do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định của pháp luật là đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính trong gia đình đang phải nuôi con nhỏ; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; số tiền thu lợi bất chính thấp, bị cáo có trình độ học vấn thấp là không có căn cứ nên không có cơ sở chấp nhận.

[4] Về vật chứng vụ án:

- Số tiền 650.000 đồng, trong đó có 600.000 đồng sử dụng vào việc phạm tội và 50.000 đồng là tiền thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 04 bao cao su, trong đó có 02 bao cao su đã qua sử dụng, không có giá trị sử dụng Cơ quan điều tra đã tiêu hủy là có căn cứ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số sim: 0942221271 của bị cáo Thúy dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 02 điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu BUK màu đen, số sim: 0979401485 thu giữ của Đậu Thị H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đồng, số sim: 0941857472 thu giữ của Hồ Như Y Cơ quan điều tra đã trao trả lại 02 điện thoại trên cho Đậu Thị H và Hồ Như Y. Chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với Đậu Thị H và Hồ Như Y Công an huyện Định Quán đã ra quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền 300.000 đồng về hành vi bán dâm quy định tại khoản 1, Điều 23 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội. Hồ Như Y và Đậu Thị H đã đóng phạt và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với Trần Văn T và Trần Văn L đã có hành vi mua dâm, Công an huyện Định Quán đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi "mua dâm" quy định tại khoản 1, Điều 22 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội. Trần Văn T và Trần Văn L không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với bà Lộc Linh C, sinh năm 1993 chủ nhà nghỉ "C H P" là người cho Y và H thuê phòng bán dâm cho L và T. Khi thuê phòng bà C có vào sổ đăng ký lưu trú cho khách, bà C không biết việc mua bán dâm Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà C là có căn cứ.

- Đối với đối tượng tên S (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) là người phụ bị cáo T trong việc coi quán cà phê "B D" khi bị cáo đi vắng, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, nên tách ra làm rõ xử lý sau.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

<u>Tuyên bố:</u> Bị cáo Trần Cẩm T phạm tội **"Môi giới mại dâm"**.

Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung 2017).

Áp dụng Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

<u>Xử phạt</u>: Bị cáo **Trần Cẩm T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm)** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo Trần Cẩm T trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 650.000 đồng (sáu trăm, năm mươi ngàn đồng) trong đó có 600.000 đồng sử dụng vào việc phạm tội và 50.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính theo biên lai thu tiền số 0002753 ngày 24/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số sim: 0942221271 của bị cáo T dùng vào việc phạm tội theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán.

+.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kế từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐN;
- VKSND tỉnh ĐN
- VKSND HĐQ;
- Sở TP tỉnh ĐN;
- CA HĐQ;
- CCTHA HĐQ;
- UBND xã P, h.ĐQ
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Vũ Mạnh Cường